TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **44**/2025/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 27 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2025/ TLST - DS ngày 13/10/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị V, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn P, xã P, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông Trương Văn L, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn P, xã P, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất được với nhau về hướng giải quyết vụ án.

Hai bên thống nhất: Ông Trương Văn L còn nợ bà Lê Thị V số tiền vay gốc là **100.000.000đ** (*Của ba lần vay: Lần thứ nhất vay số tiền 50.000.000đ vào ngày 08/3/2019; Lần thứ hai vay số tiền 10.000.000đ vào ngày 14/9/2020; Lần thứ ba vay số tiền 40.000.000đ vào ngày 13/01/2020*) và số tiền lãi tạm tính từ ngày vay cuối cùng 13/01/2020 cho đến ngày hòa giải 17/10/2025 là 52.500.000đ. Tổng cộng số tiền là: **152.500.000đ (Một trăm năm mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng).**

Hai bên thống nhất phương thức và thời gian trả nợ như sau:

Ông L có nghĩa vụ trả số tiền nợ: **152.500.000đ vào ngày 19/01/2026.**

Trong thời gian từ ngày 18/10/2025 cho đến thời hạn trả nợ ngày 19/01/2026, ông L vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo lãi suất ngân hàng quy định của số tiền nợ gốc 100.000.000đ.

Trường hợp đến thời hạn trả nợ nêu trên mà ông L không trả hoặc trả không đầy đủ thì bà V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành toàn bộ số tiền mà ông Lĩnh còn nợ chưa trả.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông L được miễn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA khu vực 11;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

ĐỖ DUY HỌC